

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 734/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày 29 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt kết quả thực hiện Dự án: Thực hiện lưới quan trắc, phân tích,
cảnh báo ô nhiễm môi trường hàng năm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ
từ năm 2016 đến năm 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2624/QĐ-UBND ngày 17/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt Dự án: Thực hiện lưới quan trắc, phân tích, cảnh báo ô nhiễm môi trường hàng năm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ từ năm 2016-2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 143/TTr-TNMT ngày 11/3 /2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thực hiện Dự án: Thực hiện lưới quan trắc, phân tích, cảnh báo ô nhiễm môi trường hàng năm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ từ năm 2016 đến năm 2020, với nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Thực hiện lưới quan trắc, phân tích, cảnh báo ô nhiễm môi trường hàng năm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ từ năm 2016 đến năm 2020.

2. Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Thọ.

3. Đơn vị thực hiện: Trung tâm Quan trắc và Bảo vệ Môi trường.

4. Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 đến hết năm 2020.

5. Kết quả thực hiện:

a. Điều chỉnh, bổ sung nội dung bản đồ mạng lưới quan trắc môi trường.

b. Quan trắc, lấy mẫu, phân tích các loại mẫu từ quý IV năm 2016 đến hết năm 2020 theo các chỉ tiêu được duyệt:

- Mẫu không khí: 2.397 mẫu (trong đó: Quý IV/2016: 141 mẫu; Từ năm 2017 đến năm 2020 mỗi năm là 564 mẫu).

- Mẫu nước: 3.043 mẫu (trong đó: Quý IV/2016: 179 mẫu; Từ năm 2017 đến năm 2020 mỗi năm là 716 mẫu).

- Mẫu đất: 432 mẫu (trong đó: Quý IV/2016: 48 mẫu; Từ năm 2017 đến năm 2020 mỗi năm là 96 mẫu).

c. Thu thập thông tin, tổng hợp, xử lý số liệu, dữ liệu hàng quý, năm.

d. Lập báo cáo hàng quý, năm đánh giá về hiện trạng môi trường trên địa bàn huyện và toàn tỉnh nhằm đưa ra cảnh báo, giải pháp, kiến nghị và đề xuất kịp thời xử lý ô nhiễm đối với những vùng, khu vực ô nhiễm môi trường.

đ. Tổ chức hội thảo lấy ý kiến, nghiệm thu kết quả thực hiện hàng quý, năm.

6. Sản phẩm:

- Báo cáo kết quả quan trắc, phân tích: 102 bộ (Năm 2016: 06 bộ; Từ năm 2017 đến năm 2020 mỗi năm 24 bộ (2 bộ/tháng)).

- Báo cáo quý: 85 bộ (Năm 2016: 05 bộ; Từ năm 2017 đến năm 2020 mỗi năm 20 bộ (05 bộ/1 quý)).

- Báo cáo quý cho từng huyện: 442 bộ (Năm 2016: 26 bộ; Từ năm 2017 đến năm 2020 mỗi năm 104 bộ (26 bộ/quý)).

- Báo cáo năm: 20 bộ (Năm 2017 đến năm 2020 mỗi năm là 05 bộ).

- Báo cáo năm gửi cho từng huyện: 104 bộ (Năm 2017 đến năm 2020 mỗi năm 26 bộ).

- Báo cáo tổng kết dự án: 05 bộ.

- Bản đồ hệ thống mạng lưới điểm quan trắc tỉnh Phú Thọ: 05 bộ.

- Bộ chỉ thị môi trường trên địa bàn tỉnh hàng năm: 20 bộ (Năm 2017 đến năm 2020 mỗi năm là 05 bộ).

7. Quản lý, lưu trữ, khai thác, sử dụng sản phẩm Dự án:

Sản phẩm của dự án giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý, lưu trữ phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thành, thị phục vụ công tác quản lý bảo vệ môi trường trên địa bàn; cung cấp thông tin, dữ liệu cho các ngành, các cấp khi có nhu cầu khai thác, sử dụng.

8. Kinh phí thực hiện dự án:

Quyết toán kinh phí thực hiện Dự án theo các quy định hiện hành.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thông báo, đưa ra những cảnh báo về môi trường (đối với những khu vực có các chỉ số về môi trường vượt ngưỡng cho phép) cho các sở, ngành, UBND các huyện, thành, thị, các cơ quan, đơn vị có liên quan biết và có biện pháp xử lý.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các cơ quan: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, UBND các huyện, thành, thị và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Trọng Tấn